

Số: 26/2024/QĐCNTTLH

Hải Phòng, ngày 08 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các Điều 51, 55 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của chị Đào Thị Thanh S và anh Vu Hung V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 7 năm 2024 về việc xin ly hôn của chị Đào Thị Thanh S.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu thuận tình ly hôn của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Chị Đào Thị Thanh S; địa chỉ nơi cư trú: Số 65 Bến B, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

+ Anh Vu Hung V; địa chỉ nơi cư trú: Số 2115 Poppyl, Richardson, TX 75081, Hoa Kỳ; địa chỉ tạm trú: Khách sạn The Shine 2 – Số 16 Lô 22B L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng, Việt Nam.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thị Thanh S và anh Vu Hung V thuận tình ly hôn.

(Chị Đào Thị Thanh S và anh Vu Hung V đã đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2019, ngày 19/7/2015 của Ủy ban nhân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

- Về con chung: Chị Đào Thị Thanh S và anh Vu Hung V cùng xác nhận không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Đào Thị Thanh S và anh Vu Hung V cùng xác nhận tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Anh S